

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC LẶC  
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST  
Ngày: 01 - 04 - 2022

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HOÁ

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Xuân Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Đức Hoàn

2. Bà Phạm Thị Diệu

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 01/04/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS, ngày 23/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS, ngày 31/12/2021 đối với bị cáo:

Bùi Minh K- Sinh ngày: 29/8/2002; tại xã Thành Trục, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn T C, xã T T, huyện T T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh Tình, sinh năm 1978; con bà: Bùi Thị Xuân, sinh năm 1982; Tiền án, tiền sự: không.

*Nhân thân*

Ngày 28/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Xuân Hà C10 - Bộ công an. Có mặt tại phiên tòa.

*Những người tham gia tố tụng:*

\* *Bị hại*: Anh Hoàng Văn T- Sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn 1, xã T D, huyện T X, tỉnh Thanh Hoá. (Có mặt)

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan* Anh Lê Hồng S- Sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q T, xã T V, huyện T T, tỉnh Thanh Hoá.

\* *Người làm chứng*: Anh Trương Công B - Sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T C, xã T T, huyện T T, tỉnh Thanh Hoá

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/6/2021 Bùi Minh K, sinh năm 2002, trú tại thôn T C, xã T T, huyện T T, tỉnh Thanh Hóa (là công nhân Công trường xây dựng của Tập đoàn Xuân Thiện ở xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc) đến gặp anh Hoàng Văn Thức, sinh năm 1983, trú tại Thôn 1, xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa đang làm việc cùng Khang để hỏi mượn xe mô tô BKS 36B4 - 933.06 của anh Thức với mục đích về nhà để thăm người thân và hẹn anh Thức một đến hai ngày sau sẽ trả. Sau khi mượn được xe mô tô cùng giấy đăng ký xe, Khang điều khiển chiếc xe này về nhà tại thôn T C, xã T T, huyện T T dùng để đi lại. Đến hẹn anh Thức có liên lạc với Khang để hỏi về việc mượn xe, ban đầu Khang hứa hẹn sẽ trả lại xe cho anh Thức nhưng sau đó cắt liên lạc nên anh Thức không liên lạc được với Khang. Đến ngày 02/7/2021 do hết tiền tiêu sài nên Khang rủ anh Trương Công Bằng, sinh năm 2000, trú tại thôn T C, xã T T, huyện T T mang chiếc xe mô tô chiếc xe mô tô BKS 36B4 - 933.06 mà Khang mượn của anh Thức đến cửa hàng cầm đồ Trường Hằng, do anh Lê Hồng Sơn, sinh năm 1984, trú tại thôn Quyết Thắng, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành làm chủ để cầm cố. Tại đây Khang mượn giấy chứng minh thư nhân dân của anh Trương Công Bằng và lấy tên của anh Bằng để làm hợp đồng cầm cố chiếc xe mô tô nêu trên với anh Sơn lấy số tiền 10.000.000 đồng, số tiền này Khang tiêu sài cá nhân hết. Do không còn khả năng trả lại tài sản cho anh Thức nên Khang nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, Khang không quay lại nơi làm việc và không liên lạc lại với cửa hàng cầm đồ để chuộc lại chiếc xe mô tô và xác định để lại tài sản tại cửa hàng cầm đồ theo hợp đồng cầm cố đồng thời cắt đứt liên lạc với anh Thức. Do không liên lạc được với Khang và cũng không thấy Khang mang xe mô tô đến trả nên ngày 08/8/2021 anh Hoàng Văn Đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Lặc trình báo về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Khang

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Lặc kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ việc là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng)

Quá trình điều tra xác định bị cáo Bùi Minh Kthành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô BKS 36B4-933.06 nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen - bạc; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 36B4 - 933.06 mang tên Lê Thị Xinh, là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Thức, xét thấy việc trả lại tài sản này không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Cơ quan CSĐT công an huyện Ngọc Lặc đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về phần dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn Tđã nhận được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là anh Lê Hồng Skhông yêu cầu Bùi Minh Ktra lại số tiền đã cho cầm cố và bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS- NL ngày 22/12/2021, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Bùi Minh K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 56 BLHS. Mức hình phạt mà VKS đề nghị đối với bị cáo Bùi Minh K từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn Tđã nhận được tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Ý kiến của người bị hại: Tại phiên tòa người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát, thống nhất với lời luận tội, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì đồng thời xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân mô tả và truy tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/6/2021 Bùi Minh Khang, sinh năm 2002, trú tại thôn T C, xã T T, huyện T T, tỉnh Thanh Hóa là công nhân Công trường xây dựng của Tập đoàn Xuân Thiện ở xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc đã lợi dụng tín nhiệm của anh Hà Văn Thức, sinh năm 1983, trú tại thôn 1, xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân (đang làm việc cùng công trường với Khang) để mượn xe mô tô BKS 36B4 - 933.06 để về thăm gia đình, đến ngày 02/7/2021 Khang mang đi cầm cố và chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Thức, giá trị tài sản qua định giá là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi vi phạm vào khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Đây là vụ án Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Bùi Minh K thực hiện. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn. Do đó hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” điều đó chứng tỏ bị cáo lừa dối, muốn hưởng thụ mà lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Với nhân thân của bị cáo như trên nghĩ cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Việc áp dụng điểm i là “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng điểm i đối với bị cáo. Tuy nhiên hành vi phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” mà Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc đưa ra xét xử ngày hôm nay bị cáo thực hiện trước khi hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” mà Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành đã xét xử. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm i cho bị cáo tại bản án này là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/08/2021 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tại bản án này cần căn cứ vào Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Bùi Minh K phải chịu hình phạt chung của các bản án là phù hợp đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và trả lại số tiền mà bị cáo đã nhận khi cầm cố chiếc xe do đó hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 36B4-933.06 nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen - bạc; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 36B4 - 933.06 mang tên Lê Thị Xinh, là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn Tlà đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Lê Hồng Slà người nhận cầm cố chiếc xe mô tô do Bùi Minh Kphạm tội mà có. Tuy nhiên trước và trong khi nhận cầm cố anh Sơn không biết tài sản này là do Khang phạm tội mà có, vì vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Hồng Sơn.

[8] Đối với hành vi của Trương Công Bằng là người đi cùng Khang để cầm cố chiếc xe mô tô và cho Khang mượn chứng minh thư nhân dân để cầm cố, bản thân anh Bằng không biết chiếc xe mô tô này do Khang mượn được và mang đi cầm cố, cũng không được Khang trả công gì, vì vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trương Công Bằng.

[9] Về hình phạt tiền bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Minh Khang.

- **Tuyên bố:** **Bùi Minh K** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- **Xử phạt:** Bùi Minh K 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 20 (Hai mươi) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung

của các bản án là 29 (Hai mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2021.

**- Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Minh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Ngọc Lặc;
- Cơ quan THAHS công an huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Diệu**

**Phạm Đức Hoàn**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Diệu**

**Phạm Đức Hoàn**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Diệu**

**Phạm Đức Hoàn**

**Phạm Xuân Thành**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Trung Thành**

**Phạm Đức Hoàn**

**Phạm Xuân Thành**



